

Số: 5992/VĐ-HCQT
V/v Yêu cầu báo giá tạp phẩm năm 2026

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hàng hóa

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu mua sắm tạp phẩm năm 2026, để có cơ sở tham khảo giá các hàng hóa trên thị trường, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kính mời các đơn vị có khả năng cung cấp, báo giá hàng hóa với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Chuyên viên Nguyễn Thị Thảo

Phòng Hành chính quản trị

SĐT: 0243.8253531, máy lẻ 5315

Email: hcqt.bvvd@gmail.com

3. Bệnh viện tiếp nhận báo giá đồng thời theo 02 (hai) hình thức:

- **Nhận trực tiếp tại địa chỉ:** Phòng 108 nhà A2 Phòng Hành chính quản trị- Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; số 40 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- **Nhận qua Email:** vietduchospitalmuasam@gmail.com

(Lưu ý: Các Đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức nêu trên. Đơn vị cung cấp báo giá qua email phải ghi rõ Số hiệu văn bản yêu cầu báo giá trong nội dung email).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 17 tháng 10 năm 2025 đến trước 09h ngày 27 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 10 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Chi tiết danh mục hàng hóa mời báo giá: Theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Biểu mẫu báo giá/chào giá: Theo biểu mẫu phụ lục 02 đính kèm.

3. Giá báo giá được tính đầy đủ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, giao nhận tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số 40 Tràng Thi, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội và tại Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức, số 1, ngõ 89, Lương Định Của, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội.

Rất mong nhận được sự tham gia của các đơn vị.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT; HCQT.

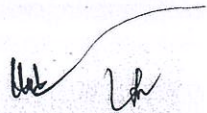
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HCQT

BỆNH VIỆN
HỮU NGHỊ
VIỆT ĐỨC

Hoàng Anh Toàn

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI BÁO GIÁ*(Đính kèm Công văn số 5992 /VĐ-HCQT ngày 17 / 10 /2025)*

STT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	ĐVT	Số lượng mua sắm năm 2026 (12 tháng)
1	Bàn chải có cán	- Thân bàn chải bằng nhựa có một đầu bằng, một đầu nhọn. Kích thước thân (Chiều dài x chiều rộng): 130mm x 60mm ($\pm \leq 10$mm), trên thân có tay cầm. - Sợi lông nylon được gắn vào thân bàn chải. - Chiều dài sợi lông: 30mm ($\pm \leq 5$mm). - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	161
2	Bàn chải nylon	- Thân bàn chải hình chữ nhật bằng nhựa. Kích thước thân (Chiều dài x chiều rộng): 100mm x 50 mm ($\pm \leq 10$mm). - Sợi lông nylon được gắn vào thân bàn chải. - Chiều dài sợi lông: 20mm ($\pm \leq 5$mm). - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	953
3	Chăn sợi	- Chất liệu: cotton. - Kích thước (Chiều rộng x chiều dài) $\geq 1,6$m x 2m. - Trọng lượng ≥ 1 kg/cái. - Màu sắc: màu hồng. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	35
4	Chổi cọ vệ sinh	- Cán chổi làm bằng nhựa, dài 350 mm ($\pm \leq 20$mm). Trên thân cán có móc treo. - Đầu chổi dạng tròn và gắn sợi lông nylon có chiều dài 25mm ($\pm \leq 5$mm). - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	171
5	Dao cạo	- Kích thước (Chiều rộng x chiều dài): 22mm x 42,5mm ($\pm \leq 2$mm). - Lưỡi dao hình chữ nhật bằng thép không gỉ. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	3.597
6	Túi nylon loại 1kg	- Chất liệu nhựa, có 04 màu: xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi trong suốt, không vân đục). - Túi có hai quai xách, gập hông hai bên, đáy túi kín. - Kích thước túi (chiều rộng x chiều dài): 190mm x 200mm ($\pm \leq 20$mm), kích thước quai (chiều rộng x chiều dài): 40mm x 100mm ($\pm \leq 10$mm), kích thước gập hông rộng 60mm ($\pm \leq 10$mm). - Trọng lượng xách được ≥ 1kg.	Kg	506



STT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	ĐVT	Số lượng mua sắm năm 2026 (12 tháng)
		- Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất		
7	Túi nylon loại 3kg	- Chất liệu nhựa, có 04 màu: xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi trong suốt, không vẩn đục). - Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên, đáy túi kín. - Kích thước túi (chiều rộng x chiều dài): 230mm x 240mm ($\pm \leq 20\text{mm}$), kích thước quai (chiều rộng x chiều dài): 55mm x 115mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), kích thước gấp hông rộng 75mm ($\pm \leq 10\text{mm}$). - Trọng lượng xách được $\geq 3\text{kg}$ - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Kg	3.080
8	Túi nylon loại 5kg	- Chất liệu nhựa, có 04 màu: xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi trong suốt, không vẩn đục). - Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên, đáy túi kín. - Kích thước túi (chiều rộng x chiều dài): 300mm x 360mm ($\pm \leq 20\text{mm}$), kích thước quai (chiều rộng x chiều dài): 65mm x 135mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), kích thước gấp hông rộng 95mm ($\pm \leq 10\text{mm}$). - Trọng lượng xách được $\geq 5\text{kg}$. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Kg	9.240
9	Túi nylon loại 10kg	- Chất liệu nhựa, có 04 màu: xanh, vàng, trắng, đen (đảm bảo túi trong suốt, không vẩn đục). - Túi có hai quai xách, gấp hông hai bên, đáy túi kín. - Kích thước túi (chiều rộng x chiều dài): 440mm x 530mm ($\pm \leq 20\text{mm}$), kích thước quai (chiều rộng x chiều dài): 110mm x 150mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), kích thước gấp hông rộng 140mm ($\pm \leq 10\text{mm}$). - Trọng lượng xách được $\geq 10\text{kg}$. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Kg	5.280
10	Chun vòng	- Chun làm bằng sợi cao su, có màu vàng, đường kính 40mm ($\pm \leq 5\text{mm}$). - Mỗi gói $\geq 200\text{g}$. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Gói	1.303

STT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	ĐVT	Số lượng mua sắm năm 2026 (12 tháng)
11	Nước lau kính	- Dung tích $\geq 500\text{ml}$. - Thiết kế chai dạng xịt, vòi xịt có chế độ khóa vòi. - Làm sạch các vết bụi bẩn trên bề mặt kính. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Lọ	149
12	Nước tẩy Lavabo	- Dung tích $\geq 500\text{ml}$ hoặc $\geq 500\text{g}$ - Làm sạch các vết bẩn, ố vàng trên gạch men kính, lavabo, toilet. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Lọ	993
13	Nước rửa chén	- Khối lượng tịnh $\geq 390\text{g}$. - Làm sạch các vết bẩn, dầu mỡ bám trên ly, chén, đĩa, xoong nồi. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Lọ	2.084
14	Dây gai	- Được làm từ sợi gai, dây có màu nâu, cuộn thành cuộn. - Mỗi cuộn $\geq 1\text{kg}$. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cuộn	301
15	Chổi đốt	- Chổi làm từ cây chít với thiết kế dạng quạt xoè rộng, chổi ≥ 30 đốt, được chia ≥ 5 bó nhỏ. - Chiều dài cán chổi: 650mm ($\pm \leq 50\text{mm}$), cán chổi được bó gọn. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	152
16	Túi zipper số 2	- Kích thước: $60\text{mm} \times 85\text{mm}$ ($\pm \leq 5\text{mm}$). - Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	53.667
17	Túi zipper số 4	- Kích thước: $85\text{mm} \times 120\text{mm}$ ($\pm \leq 5\text{mm}$). - Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	3.960
18	Túi zipper số 5	- Kích thước: $100\text{mm} \times 140\text{mm}$ ($\pm \leq 5\text{mm}$). - Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	8.800
19	Túi zipper số 8	- Kích thước: $170\text{mm} \times 240\text{mm}$ ($\pm \leq 5\text{mm}$). - Túi làm từ nhựa, màu trắng trong, có khóa miệng túi dạng vuốt mép. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	2.420
20	Xà phòng bánh	- Dạng bánh, khối lượng tịnh $\geq 90\text{g}$. - Xà phòng có ion bạc+ giúp bảo vệ khỏi vi khuẩn gây bệnh. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Bánh	8.163

Handwritten signature

STT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	ĐVT	Số lượng mua sắm năm 2026 (12 tháng)
21	Xà phòng bột	- Dạng bột, khối lượng tịnh $\leq 500\text{g/gói}$, làm sạch các vết bẩn trên quần áo. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Kg	3.838
22	Giấy bản	- Kích thước: $270\text{mm} \times 340\text{mm}$ ($\pm \leq 20\text{mm}$). - Giấy làm từ vỏ cây dó, có màu nâu, số lượng 5 tờ/tập. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Tập	266
23	Chổi lông nhựa cán dài 300mm	- Cán chổi làm bằng dây thép không gỉ, dài 300mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), trên cán có thiết kế móc treo. - Đầu chổi có cọ chuyên dụng cho việc vệ sinh bên trong ống nghiệm. - Chiều dài sợi lông 30mm ($\pm \leq 5\text{mm}$), khung lông hình trụ. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	130
24	Chổi lông nhựa cán dài 250mm	- Cán chổi làm bằng dây thép không gỉ, dài 250mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), trên cán có thiết kế móc treo. - Đầu chổi có cọ chuyên dụng cho việc vệ sinh bên trong ống nghiệm. - Chiều dài sợi lông 15mm ($\pm \leq 5\text{mm}$), khung lông hình trụ. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	388
25	Chổi lông nhựa cán dài 220mm	- Cán chổi làm bằng dây thép không gỉ, dài 220mm ($\pm \leq 10\text{mm}$), trên cán có thiết kế móc treo. - Đầu chổi có cọ chuyên dụng cho việc vệ sinh bên trong ống nghiệm. - Chiều dài sợi lông 15mm ($\pm \leq 5\text{mm}$), khung lông hình trụ. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	137
26	Thảm dính bụi phòng sạch	- Chất liệu: PE (Polyethylene). - Có cấu tạo từ 30 lớp nhựa/tấm và được tráng một lớp keo bên trên mỗi lớp. - Kích thước: $24" \times 36"$ ($600\text{mm} \times 900\text{mm}$) ($\pm \leq 20\text{mm}$). - Màu sắc: Xanh dương. - Cam kết độ dày ≥ 35 mic. - Số lượng: 10 tấm/ 1 hộp. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Hộp	23

STT	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	ĐVT	Số lượng mua sắm năm 2026 (12 tháng)
27	Bàn chải đánh răng	- Thân bàn chải bằng nhựa, kích thước chiều dài: 150mm ($\pm \leq 20$mm) - Đầu bàn chải: kích thước chiều dài 30mm ($\pm \leq 5$mm). Chiều dài sợi lông: 15mm ($\pm \leq 5$mm) - Số lỗ cắm sợi: 30-40 lỗ - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	3.660
28	Găng tay vệ sinh	- Chất liệu bằng cao su - Chiều dài: 400mm ($\pm \leq 20$mm). - Chu vi lòng bàn tay: 210mm ($\pm \leq 10$mm). - Số lượng: 1 đôi/túi - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Đôi	1.593
29	Dây vải lụa	- Được làm từ vải lụa - Kích thước dây: chiều dài 22m/cuộn ($\pm \leq 0,1$m), chiều rộng 10mm ($\pm \leq 5$mm) - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cuộn	1.832
30	Cốc giấy	- Cốc uống nước bằng giấy dùng một lần, đựng được tối thiểu 200ml nước. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Chiếc	11.550
31	Hòm đựng tài liệu	- Được làm từ kim loại. - Kích thước (Chiều dài x chiều rộng x chiều cao): 540mm x 345mm x 235 mm ($\pm \leq 20$mm). - Màu sắc: Trắng xám. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Thùng	110
32	Ô dù cầm tay (làm quà tặng cho học viên)	- Chất liệu: Vải Polyester. - Khung, nan ô được sơn tĩnh điện. Có tối thiểu 8 nan ô - Đường kính khi mở: 1.000mm ($\pm \leq 100$mm). - Chiều dài khi mở: 600mm ($\pm \leq 50$mm). - Chiều dài khi gấp gọn: 300mm ($\pm \leq 50$mm). - Tay cầm bằng nhựa, có dây đeo, độ dài tay cầm và dây đeo ≥ 100mm. Có dây quấn ô khi cuộn ô. - Màu sắc: đa dạng - Túi bọc bằng vải dù. - Trên ô có in logo và tên Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (In theo nhận diện thương hiệu của Bệnh viện). - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Cái	396
33	Dép nhựa tổ ong	- Chất liệu nhựa. - Đế dép có đường khía chống trơn trượt. - Có các size cỡ XL, XXL. - Đóng gói: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Đôi	770

Handwritten signature

PHỤ LỤC 02. BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số 5992 /VĐ-HCQT ngày 17 / 10 /2025)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Công ty _____ (Tên đơn vị báo giá) kính gửi Quý cơ quan bảng báo giá danh mục hàng hóa chi tiết theo bảng tổng hợp như sau:

STT	STT theo Yêu cầu báo giá	Danh mục	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Xuất xứ	Đơn vị tính	Đơn giá chưa bao gồm thuế VAT (VND)	Thuế VAT (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VND)
1.								
2.								
3.								
4.								
...								

Ghi chú:

- Bảng báo giá trên đây được báo giá cho 01 đơn vị tính.
- Đơn vị báo giá có thể tham gia báo giá cho 01 mặt hàng hoặc nhiều mặt hàng trong danh mục yêu cầu tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn số 5992 /VĐ-HCQT ngày 17/10/2025.

Các điều khoản khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bàn giao, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành;
- Địa điểm giao hàng: Tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số 40 Tràng Thi, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội và tại Trường Cao đẳng Y tế và Thiết bị Việt Đức, số 1, ngõ 89, Lương Định Của, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội;
- Thời gian hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày 27 tháng 10 năm 2025.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu)

